TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-PT.
Ngày 28 – 3 – 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy.

Các Thẩm phán: Bà Ma Thị Tuyết Mai và ông Nguyễn Đức Nam

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Chí Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà: Ông Trần Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2025/TLPT-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Trần Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Văn L**, sinh ngày 26/12/1962, tại Hà Nội;

Nơi cư trú: Thôn M, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 05/10; con ông: Trần Văn T và bà: Đỗ Thị T1 (đều đã chết); có vợ: Nguyễn Thị T2 và có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Bản án 58/2006/HS-ST, ngày 29/9/2006, Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, phạt bổ sung 2.500.000 đồng, L đã chấp hành xong các khoản tiền án phí, tiền phạt ngày 30/8/2007.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 176/QĐ/XPVPHC, ngày 13/5/2014 của Công an huyện Y về hành vi Đánh bạc. Hình thức, phạt tiền 1.250.000 đồng.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 302/QĐ/XPVPHC, ngày 17/7/2015 của Công an huyện Y về hành vi Đánh bạc. Hình thức, phạt tiền 1.500.000 đồng.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 250/QĐ/XPVPHC, ngày 06/9/2017 của Công an huyện Y về hành vi Đánh bạc. Hình thức, phạt tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo nộp phạt xong ngày 06/9/2017.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

Trong vụ án còn có 07 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 14/7/2024, Nguyễn Văn H, trú tại thôn B, xã Q, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đang ở nhà thì có Nguyễn Duy T3, trú cùng thôn; Trần Văn L, trú tại thôn M, xã L, huyện Y; Hoàng Kim T4, trú tại tổ dân phố V, thị trấn Y, huyện Y và Hà Đức D, trú tại thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang đến ngồi chơi uống nước, nói chuyện, lúc sau có người nói "có chỗ nào làm tí ba cây không" (không xác định được ai nói), tất cả đều hiểu là rủ đánh bạc nên đồng ý. Sau đó mọi người rủ nhau đến đồi keo của anh Hoàng Văn H1 thuộc thôn B, xã Q, huyện Y để đánh bạc, D đi lên sau, còn T3 đi về nhà chuẩn bị 01 bộ tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa và rủ thêm Phạm Thị C, trú tại thôn C, xã N, huyện C và Nguyễn Thị K, trú tại thôn Đ, xã K, huyện Y đi đánh bạc, C, K đồng ý.

Khoảng 11 giờ cùng ngày các đối tượng đến vị trí đánh bạc. Thứ trải chiếu xuống đất, sau đó H1, L, C và K bắt đầu đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây, cá cược thắng thua bằng tiền Ngân hàng N, còn T4 và T3 ngồi xem. Chơi được một lúc thì L, C, K và H1 mỗi người đưa cho T3 100.000 đồng để Thứ canh gác cho việc đánh bạc, T3 đồng ý và nhận 400.000 đồng rồi đi ra bụi tre cách vị trí đánh bạc khoảng 100m để canh gác. Sau đó, T4 cùng tham gia đánh bạc, khoảng 13 giờ cùng ngày, Hà Đức D đến tham gia đánh bạc cùng. Khoảng 30 phút sau, Lương Thị B, trú tại thôn B, xã Q, huyện Y đi làm qua thấy H1 (chồng của B) đánh bạc nên vào xem và được H1 nhờ đánh bạc hộ H1 khoảng 10 phút (cầm các quân bài để so điểm tính thắng thua mỗi ván), còn H1 là người trả tiền. Mọi người chơi đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì nghỉ đánh bạc và cùng nhau ra về, Nguyễn Duy T3 cầm bộ bài mang về nhà, còn chiếc chiếu nhựa để tại vị trí đánh bạc.

Ngày 14/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y nhận được đơn (không ghi danh) tố giác hành vi đánh bạc của các đối tượng trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã tiến hành triệu tập các đối tượng liên quan, đấu tranh, làm rõ vụ việc và khởi tố điều tra theo quy định. Ngày 05/9/2024, Phạm Thị C và Nguyễn Thị K đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Y để đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra xác định vai trò và số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc như sau:

1. Nguyễn Văn H sử dụng số tiền 3.300.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc đưa cho Nguyễn Duy T3 100.000 đồng để canh gác, bị thua 500.000 đồng. Còn lại 2.700.000 đồng, đã giao nộp cho Cơ quan điều tra.

2. Hoàng Kim T4 sử dụng số tiền 1.400.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc đưa cho T3 100.000 đồng, thắng 1.700.000 đồng. Tổng là 3.000.000 đồng, đã giao nộp cho Cơ quan điều tra;

3. Trần Văn L sử dụng số tiền 700.000 đồng để đánh bạc bị thua hết.

4. Hà Đức D sử dụng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc bị thua hết.

5. Nguyễn Thị K sử dụng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc đưa cho T3 100.000 đồng, còn lại bị thua hết tiền.

6. Phạm Thị C sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc đưa cho T3 100.000 đồng, còn lại bị thua hết tiền.

7. Nguyễn Duy T3 là người chuẩn bị dụng cụ đánh bạc, được các đối tượng đưa cho 400.000 đồng làm nhiệm vụ canh gác cho việc đánh bạc.

8. Lương Thị B không mang theo tiền, cầm bài đánh hộ H (chồng B) được khoảng 10 phút thì nghỉ.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.500.000 đồng (trong đó có 400.000 đồng đã đưa cho T3).

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Kim T4, Trần Văn L, Hà Đức D, Nguyễn Thị K, Phạm Thị C, Nguyễn Duy T3, Lương Thị B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn L 07 (bảy) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với 07 bị cáo còn lại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/01/2025, bị cáo Trần Văn L có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Văn L thay đổi nội dung kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Đảm bảo đúng pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ trong hạn luật định.

Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Trần Văn L 07 tháng tù về tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Trần Văn L tiếp tục thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo xuất trình Thư cảm ơn của anh Trần Văn H2, trú tại thôn S, xã X, huyện Y với nội dung anh đánh rơi chiếc ví, trong có giấy tờ và hơn 05 triệu đồng, bị cáo nhặt được đã nộp cho Công an xã L để trả lại cho anh; T5 khen Gương người tốt việc tốt của Trưởng Công an xã L; Đơn đề nghị hưởng án treo có xác nhận của UBND xã nơi bị cáo cư trú, đây là những tình tiết mới quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt của bị cáo như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn L 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý kiến tham gia tranh luận với Kiểm sát viên. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 14 giờ ngày 14/7/2024, tại khu vực đồi cây keo của gia đình anh Hoàng Văn H1 thuộc thôn B, xã Q, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, các bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Kim T4, Trần Văn L, Hà Đức D, Nguyễn Thị K, Phạm Thị C, Lương Thị B có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây cá cược được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.500.000 đồng, trong đó Trần Văn L sử dụng số tiền 700.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi giúp sức đánh bạc là Nguyễn Duy T3 chuẩn bị dụng cụ đánh bạc và được các bị cáo H, T4, K, C (mỗi bị cáo đưa cho T3 100.000đ) được tổng số 400.000 đồng để làm nhiệm vụ canh gác cho việc đánh bạc. Lương Thị B cầm bài đánh hộ

Nguyễn Văn H (chồng của B) để cá cược với những bị cáo khác. Cơ quan điều tra đã thu giữ 6.100.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc. Còn lại 400.000 đồng tiền đánh bạc, quá trình điều tra không xác định được ai đang cất giữ nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung.

[3] Xét kháng cáo và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, cần phải bài trừ và cũng là nguyên nhân làm suy giảm kinh tế gia đình, bị dư luận quần chúng nhân dân lên án. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn L 07 tháng tù về tội "Đánh bạc" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Trần Văn L tiếp tục thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xuất trình tình tiết mới là Thư cảm ơn của anh Trần Văn H2 và T5 khen Gương người tốt việc tốt của Trưởng công an xã L, Đơn đề nghị hưởng án treo có xác nhận của UBND xã nơi bị cáo cư trú, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn L, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt đối với bị cáo như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn L 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (28/3/2025)./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh T.Quang;
- TAND h.Y, tỉnh T. Quang;
- VKSND h.Y, tỉnh T. Quang;
- Chi cục THADS h.Y tỉnh T. Quang;
- Bị cáo;
- Văn phòng - TAND tỉnh;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Xuân Thủy